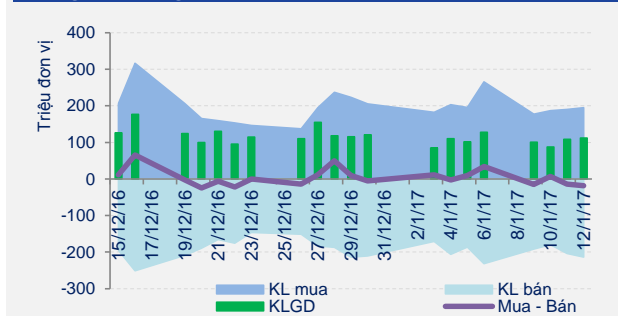
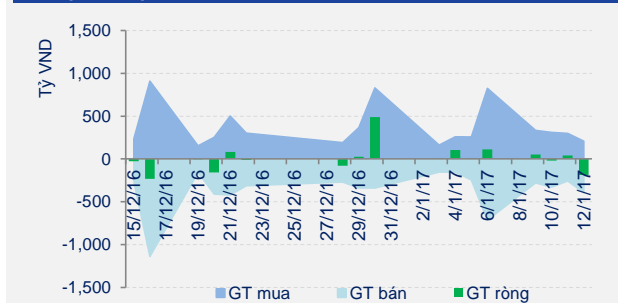


# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/1/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	686.96	83.29
% Thay đổi	↓ -0.03%	↓ -0.24%
KLGD (CP)	112,298,316	24,444,418
GTGD (tỷ đồng)	2,055.58	251.23
Tổng cung (CP)	213,719,050	54,010,200
Tổng cầu (CP)	194,934,210	42,374,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	12,160,162	617,720
KL mua (CP)	6,365,209	324,500
GT mua (tỷ đồng)	207.77	6.56
GT bán (tỷ đồng)	395.21	8.78
GT ròng (tỷ đồng)	(187.44)	(2.22)

**Tương quan cung cầu**

**Giá trị Giao dịch NĐTNN**


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.27%	10.8	2.1	2.0%
Công nghiệp	↑ 0.29%	20.0	3.9	33.5%
Dầu khí	↑ 0.44%	13.7	0.7	2.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.62%	20.7	3.8	3.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.14%	26.4	3.0	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.05%	18.6	6.6	10.9%
Ngân hàng	↓ -0.77%	14.3	1.8	9.5%
Nguyên vật liệu	↑ 0.71%	10.6	2.1	15.2%
Tài chính	↑ 0.40%	27.9	2.9	20.9%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.16%	18.6	2.4	1.8%
VN - Index	↓ -0.03%	17.4	4.2	94.1%
HNX - Index	↓ -0.24%	10.4	1.6	5.9%

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường điều chỉnh nhẹ trong phiên hôm nay trong bối cảnh VN-Index đang tiệm cận sát vùng đỉnh của năm 2016 trong khoảng 690-692 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 0,2 điểm (0,03%) xuống 686,96 điểm; HNX-Index giảm 0,2 điểm (0,24%) xuống 83,29 điểm. Thanh khoản ở mức thấp với giá trị giao dịch đạt 2.322 tỷ đồng tương ứng với khối lượng đạt 136 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 270 tỷ đồng. Độ rộng thị trường ở mức trung tính với 211 mã tăng, 146 mã tham chiếu, 225 mã giảm. HAG kết phiên tăng 0,6% lên mức 5.210 đồng và khớp lệnh nhiều nhất phiên với khối lượng 14,4 triệu cổ phiếu. Việc các cổ phiếu lớn như VCB (-1,4%), MSN (-0,9%), CII (-4,4%), CTG (-0,6%), BID (-0,6%), VCG (-2,1%) chìm trong sắc đỏ đã khiến chỉ số duy trì mức giảm nhẹ. Các cổ phiếu lớn khác như BVH (+2,6%), DPM (+6,3%), SAB (+0,3%), ROS (+0,7%), VNR (+5%) tăng giá khá tốt đã giúp 2 chỉ số chính giao dịch giằng co quanh mốc tham chiếu. Nhóm cổ phiếu phân bón có diễn biến tích cực nhất trong phiên với sắc xanh trên các cổ phiếu DPM (+6,3%), DCM (+2,3%), BFC (+6,3%), đặc biệt nhất là LAS tăng trần (+9,4%). CDO tiếp tục giảm sàn phiên thứ 27 liên tiếp với lượng dư bán sàn hơn 5 triệu cổ phiếu. DHM chính thức thoát chuỗi giảm sàn khi chỉ giảm 3,8% trong phiên hôm nay.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index điều chỉnh nhẹ trong phiên hôm nay, thanh khoản ở mức thấp và diễn biến ở phiên ATC là tích cực hơn. Do đó trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ tăng điểm để hướng đến vùng kháng cự trong khoảng 690-692 điểm và hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 684 điểm. Tuy nhiên áp lực bán cũng sẽ gia tăng trong các phiên tới khi VN-Index ở gần với vùng đỉnh của năm 2016. Nhà đầu tư ngắn hạn không nên mua đuổi cổ phiếu giá cao, lưu ý duy trì tỷ trọng cổ phiếu phù hợp và tránh sử dụng margin trong giai đoạn này khi sắp đến kỳ nghỉ lễ dài.

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm tích cực trong phiên sáng, tạo đỉnh ở mức 688,99 điểm. Phiên chiều, chỉ số giảm xuống sắc đỏ với mức thấp nhất trong phiên tại 685,59 điểm vào lúc gần 14h. Phiên ATC, xuất hiện lực đỡ nhẹ cho chỉ số. Kết phiên, VN-Index giảm 0,2 điểm (0,03%) xuống 686,96 điểm.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

12/1/2017

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB giảm 550 đồng, MSN giảm 600 đồng, CII giảm 1.400 đồng. Ở chiều ngược lại, BVH tăng 1.600 đồng.

## HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, tạo đáy vào phiên sáng ở mức 83,05 điểm. Chỉ số giao dịch giằng co lên xuống quanh mốc tham chiếu, với mức cao nhất phiên tại 83,87 điểm. Phiên ATC, lực bán ra mạnh lên kéo chỉ số xuống sắc đỏ. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,2 điểm (0,24%) xuống 83,29 điểm..

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCG giảm 300 đồng, NVB giảm sàn 400 đồng, OCH giảm sàn 500 đồng. Ở chiều ngược lại, VNR tăng 1.100 đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 187,4 tỷ đồng tương ứng với 5,8 triệu cổ phiếu. HBC là mã bị bán ròng nhiều nhất với 101,7 tỷ đồng tương ứng với 3,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 23,2 tỷ đồng tương ứng với 531 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 11,3 tỷ đồng tương ứng với 89 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 2,2 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 293 nghìn cổ phiếu. VE1 là mã bị bán ròng nhiều nhất với 2,3 tỷ đồng tương ứng với 397 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là MAS với 1,6 tỷ đồng tương ứng với 11 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CVT là mã được mua ròng nhiều nhất với 2,2 tỷ đồng tương ứng với 56,5 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

**Đến năm 2018, phải tạo chuyển biến căn bản trong việc thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia**

Văn phòng Chính phủ vừa có thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại Phiên họp thứ nhất của Ủy ban chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và tạo thuận lợi thương mại.

**Tăng cường chủ động điều hành giá trong năm 2017**

Ngày 10/1/2017, Bộ Tài chính đã có Thông báo số 14/TB-BCĐĐHG Thông báo Kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ - Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành giá về việc đánh giá về kết quả thực hiện công tác điều hành giá, kiểm soát lạm phát năm 2016 và đề ra phương hướng quản lý, điều hành giá năm 2017.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index giảm điểm nhẹ trong phiên hôm nay. Nền tín hiệu ngắn hạn vẫn duy trì tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 684 điểm (MA5) và vùng kháng cự trong khoảng 690-692 điểm (đỉnh năm 2016). Tín hiệu trung hạn vẫn là tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 672 điểm (MA20). VN-Index tiếp tục duy trì trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 672 điểm (MA100). Chúng tôi dự đoán trong phiên cuối tuần, diễn biến của VN-Index có thể là tăng điểm để thử thách lại vùng đỉnh năm 2016 trong khoảng 690-692 điểm, nếu thất bại thì hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 684 điểm.

### HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm nhẹ sau 4 phiên tăng điểm liên tiếp, tín hiệu ngắn hạn của chỉ số vẫn được duy trì tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 82,9 điểm (MA5) và kháng cự gần nhất tại 86 điểm (đỉnh phiên 20/10). Tín hiệu trung hạn tiếp tục là tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 80,7 điểm (MA20). HNX-Index tiếp tục duy trì xu hướng trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 82,5 điểm (MA200). Chúng tôi dự đoán, trong phiên cuối tuần, HNX-Index có thể tiếp tục điều chỉnh để kiểm tra lại hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 82,9 điểm, nếu lực cầu tại đây tụt thì chỉ số sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng về kháng cự 86 điểm.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước tăng**

Tại thời điểm 14 giờ 40 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,52 - 36,62 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 70.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và không đổi ở chiều bán ra.

**Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng**

Trên thị trường trong nước sáng 12/1, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.164 đồng, giảm 2 đồng so với phiên liền trước.

## TIN QUỐC TẾ

**Giá vàng thế giới tăng**

Tại thời điểm 14 giờ 55 phút, giá vàng thế giới giao ngay tăng 2,95 USD tương ứng 0,25% lên mức 1.199,55 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm**

Tại thời điểm 14 giờ 55 phút, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,51 điểm tương ứng 0,5% xuống 101,21 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0635 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2261 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 114,29 JPY.

**Giá dầu thế giới tăng**

Tại thời điểm 14 giờ 55 phút, giá dầu thô nặng Brent giao ngay tăng 0,18 USD tương ứng 0,33% lên 55,28 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giao ngay tăng 0,05 USD tương ứng 0,1% lên 52,3 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng điểm**

Kết phiên giao dịch ngày 11/1, Chỉ số Dow Jones tăng 98,75 điểm tương ứng 0,5% lên 19.954,28 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 11,83 điểm tương ứng 0,21% lên 5.563,65 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 6,42 điểm tương ứng 0,28% lên 2275,32 điểm.

**DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mua	Vùng mua	Giá hiện tại	Lãi/lỗ	Dừng lỗ	Mục tiêu	Thời gian	Trạng thái
<b>VNS</b>	2/12/2016	32-33	32.5	1.2%	30	40	3 tháng	Đang mở

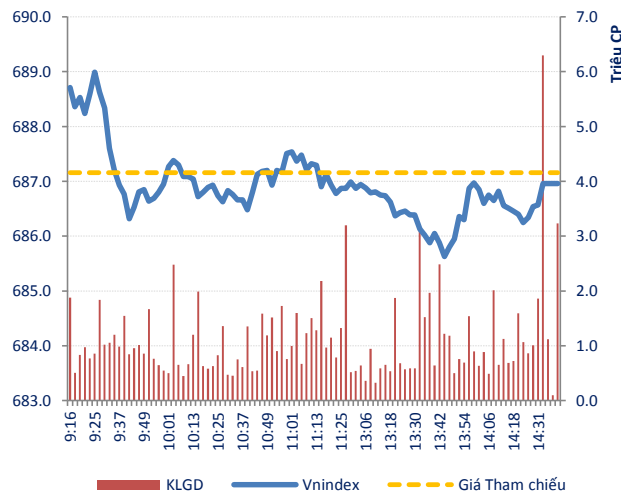
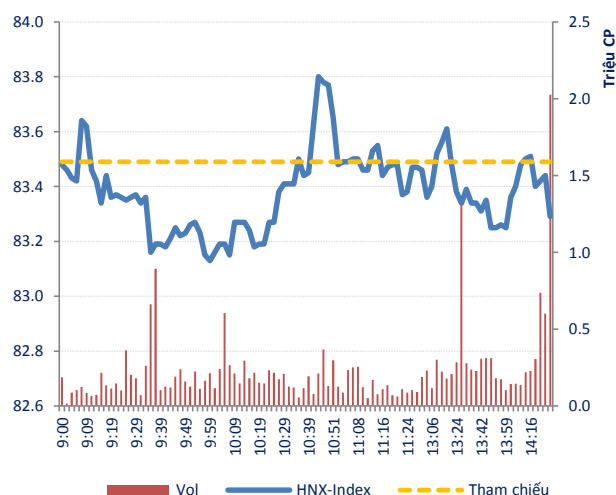
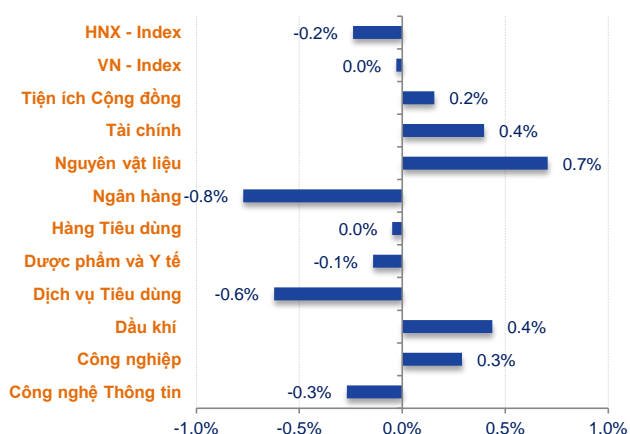
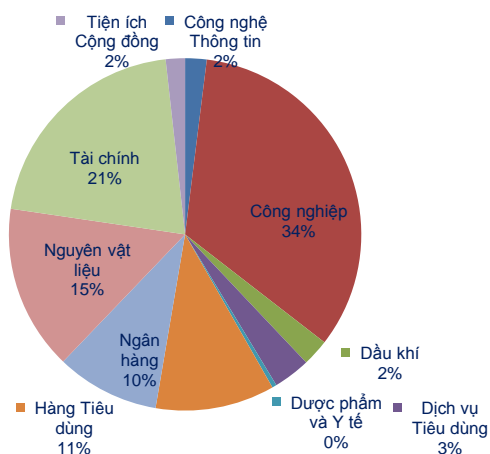
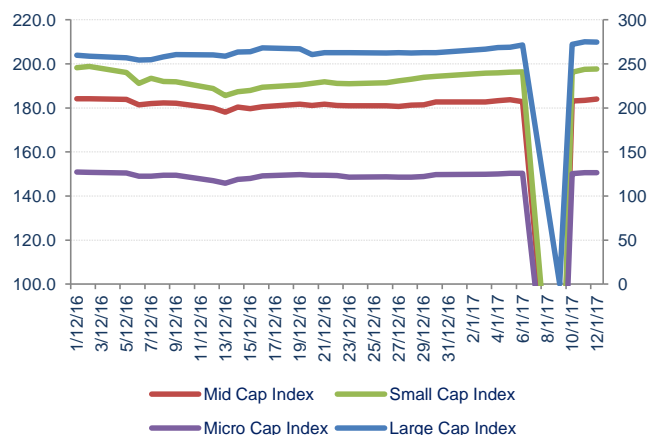
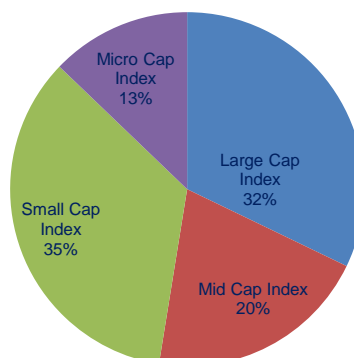
**Lưu ý tiêu chí chọn cổ phiếu:**

- Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 7 đến 8% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

**CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ**

Chi tiết khuyến nghị cổ phiếu trình bày trong bản tin tuần 28/11-02/12/2016.

**THÔNG KÊ GIAO DỊCH**
**KLGD và VN-Index trong phiên**

**KLGD và HNX-Index trong phiên**

**Biến động giá phân theo nhóm Ngành**

**Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành**

**Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa**

**Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa**

**Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:**

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ  
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất  
32.5

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	ITA	399,720	HBC	3,371,033
2	STB	395,000	KBC	633,890
3	GTN	393,650	NT2	538,060
4	PVD	279,440	HPG	530,780
5	PPC	191,180	BID	501,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CVT	56,500	VE1	397,200
2	PVS	56,000	VNR	60,400
3	BCC	55,000	DCS	18,800
4	VKC	24,000	HVA	17,900
5	BVS	13,800	NTP	17,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HAG	5.18	5.21	↑ 0.58%	14,422,530
ITA	4.09	4.08	↓ -0.24%	9,167,550
HBC	31.60	32.20	↑ 1.90%	4,895,673
FLC	5.11	5.08	↓ -0.59%	3,744,480
BID	16.60	16.50	↓ -0.60%	3,541,500

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	4.70	4.70	→ 0.00%	2,234,627
PVX	2.50	2.50	→ 0.00%	1,719,694
KDM	15.40	16.90	↑ 9.74%	1,673,900
ACB	21.60	21.60	→ 0.00%	1,158,392
DCS	2.20	2.20	→ 0.00%	914,073

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MCP	28.70	30.70	2.00	↑ 6.97%
PIT	7.20	7.70	0.50	↑ 6.94%
KHA	38.40	41.05	2.65	↑ 6.90%
HU1	4.81	5.14	0.33	↑ 6.86%
KAC	5.97	6.38	0.41	↑ 6.87%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SMN	9.50	10.50	1.00	↑ 10.53%
PSE	10.00	11.00	1.00	↑ 10.00%
SAP	12.20	13.40	1.20	↑ 9.84%
MLS	24.60	27.00	2.40	↑ 9.76%
KDM	15.40	16.90	1.50	↑ 9.74%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CDO	5.46	5.08	-0.38	↓ -6.96%
CIG	3.04	2.83	-0.21	↓ -6.91%
ATG	3.21	2.99	-0.22	↓ -6.85%
MDG	12.40	11.55	-0.85	↓ -6.85%
HID	19.95	18.60	-1.35	↓ -6.77%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HKT	10.50	7.40	-3.10	↓ -29.52%
SDH	2.00	1.80	-0.20	↓ -10.00%
PDC	5.00	4.50	-0.50	↓ -10.00%
VGP	30.00	27.00	-3.00	↓ -10.00%
SIC	16.10	14.50	-1.60	↓ -9.94%

(\*) Giá điều chỉnh





## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	14,422,530	-8.4%	(1,851)	-	0.3
ITA	9,167,550	3250.0%	29	138.9	0.4
HBC	4,895,673	28.7%	3,760	8.6	2.2
FLC	3,744,480	13.4%	1,731	2.9	0.4
BID	3,541,500	15.1%	1,884	8.8	1.3

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	2,234,627	7.4%	838	5.6	0.4
PVX	1,719,694	9.9%	740	3.4	0.7
KDM	1,673,900	8.1%	540	31.3	1.6
ACB	1,158,392	8.8%	1,189	18.2	1.5
DCS	914,073	1.8%	189	11.7	0.2

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MCP	↑ 7.0%	10.4%	1,383	22.2	2.4
PIT	↑ 6.9%	0.6%	78	98.9	0.6
KHA	↑ 6.9%	25.3%	7,455	5.5	1.5
HU1	↑ 6.9%	1.8%	304	16.9	0.3
KAC	↑ 6.9%	6.3%	683	9.3	0.6

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SMN	↑ 10.5%	14.3%	1,772	5.9	0.8
PSE	↑ 10.0%	12.7%	1,652	6.7	0.8
SAP	↑ 9.8%	-6.8%	(499)	-	1.9
MLS	↑ 9.8%	23.1%	3,585	7.5	1.7
KDM	↑ 9.7%	8.1%	540	31.3	1.6

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	399,720	0.3%	29	138.9	0.4
STB	395,000	-0.3%	(34)	-	0.7
GTN	393,650	1.4%	146	124.3	1.7
PVD	279,440	1.2%	424	51.0	0.6
PPC	191,180	-6.3%	(1,010)	-	1.2

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CVT	56,500	35.0%	5,563	7.0	2.3
PVS	56,000	8.9%	2,366	7.4	0.8
BCC	55,000	16.0%	2,577	6.1	0.8
VKC	24,000	22.9%	3,179	5.3	1.3
BVS	13,800	6.9%	1,411	11.6	0.8

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	184,331	43.1%	6,521	19.5	9.0
VCB	136,355	14.3%	1,875	20.2	2.9
SAB	135,054	28.1%	6,335	33.2	10.1
GAS	115,758	11.7%	2,618	23.1	2.9
VIC	113,421	4.6%	731	58.8	4.4

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	21,295	8.8%	1,189	18.2	1.5
PVS	7,817	8.9%	2,366	7.4	0.8
VCS	7,476	51.6%	11,233	11.1	4.9
VCG	6,316	5.5%	906	15.8	1.1
NTP	5,741	22.5%	5,240	14.7	3.1

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TMT	3.68	13.1%	1,494	10.5	1.4
HNG	3.48	-7.1%	(1,032)	-	0.5
NKG	2.79	56.4%	9,002	4.1	1.6
HAG	2.75	-8.4%	(1,851)	-	0.3
LSS	2.50	7.1%	1,635	7.8	0.5

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FID	6.04	3.6%	439	4.3	0.2
ALV	3.46	7.7%	888	3.2	0.2
TVD	2.78	4.6%	479	13.4	0.6
QTC	2.72	21.9%	3,786	7.1	1.6
KVC	2.59	4.7%	517	3.7	0.2



32.5

Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

*Chịu trách nhiệm nội dung:*

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Trần Xuân Bách**  
[bach.tx@shs.com.vn](mailto:bach.tx@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779